

Số: 119/TTr-SGD&ĐT

Cao Bằng, ngày 14 tháng 10 năm 2020

TỜ TRÌNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3606/QĐ-BNN-HTQT ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn phê duyệt văn kiện Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 3102/QĐ-BNN-HTQT ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3606/QĐ-BNN-HTQT ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn phê duyệt văn kiện Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Công văn số 7194/BNN-TCTL ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc chủ trương đầu tư Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” tại 21 tỉnh, vay vốn WB;

Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ làm chủ dự án thực hiện các hợp phần của Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” vay vốn ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh (lần 2) Kế hoạch tổng thể thực hiện dự án: Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết kế hoạch vốn nước ngoài Dự án Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1979/QĐ-SXD ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Sở Xây dựng Cao Bằng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 794/QĐ-SGD&ĐT ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn, dự toán đầu tư xây dựng công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt dự án

- Tên dự án: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

- Tổng mức đầu tư: **2.900.000.000 đồng.**

- Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng

- Nguồn vốn: Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019-2021.

- Địa điểm, quy mô dự án:

+ Địa điểm: Trong khuôn viên các trường học đang quản lý, sử dụng tại huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

+ Quy mô: Xây mới và cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh.

II. Phần công việc đã thực hiện

Bảng số 1

ST T	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Văn bản phê duyệt
1	Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Đoàn Linh	120.127.000	Quyết định số 1231/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/10/2019
2	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Công ty TNHH xây dựng và thương mại 19-6 Hưng Thịnh	8.227.000	Quyết định số 1235/QĐ-SGD&ĐT ngày 02/10/2019

3	Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật	Sở Xây dựng Cao Bằng	276.000	
Tổng giá trị			128.630.000	

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị
1	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính Cao Bằng	6.989.000
2	Chi phí công tác nghiệm thu, đưa công trình vào khai thác, sử dụng	Sở Xây dựng Cao Bằng	4.380.000
3	Chi phí dự phòng		2.118.000
Tổng giá trị thực hiện			13.487.000

IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (nghìn đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
A	Dịch vụ tư vấn	197.635						
1	Tư vấn quản lý dự án	80.486	Vốn Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”	Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2020	Trọn gói	Từ giai đoạn thực hiện dự án đến giai đoạn hoàn thiện hồ sơ quyết toán hoàn thành
2	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng	10.594		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2020	Trọn gói	05 ngày cho mỗi nội dung công việc
3	Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	2.452		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2020	Trọn gói	03 ngày cho mỗi nội dung công việc
4	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	80.560		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2020	Trọn gói	03 tháng

5	Tư vấn kiểm toán	23.543		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I/2021	Trọn gói	30 ngày
B	Dịch vụ phi tư vấn	2.452						
6	Bảo hiểm công trình	2.452		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2020	Trọn gói	03 tháng
C	Xây lắp	2.557.796						
7	Thi công xây dựng: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	2.557.796 trong đó: - Chi phí HMC: 85.832		Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2020	Trọn gói	03 tháng
Tổng giá gói thầu		2.757.883						

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a. Cơ sở phân chia gói thầu

Việc phân chia dự án thành các gói thầu như trên căn cứ vào tính chất của từng hạng mục công việc có tính độc lập với nhau, đảm bảo tính đồng bộ về mặt kỹ thuật và công nghệ của dự án, đồng thời cũng đảm bảo được thời gian thực hiện dự án.

b. Giá gói thầu

Giá các gói thầu theo kế hoạch được xác định trên cơ sở dự toán được phê duyệt tại Quyết định số 1979/QĐ-SXD ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Sở Xây dựng Cao Bằng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình và Quyết định số 794/QĐ-SGD&ĐT ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn, dự toán đầu tư xây dựng công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

c. Nguồn vốn

Vốn Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”.

d. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu

- Đối với gói thầu dịch vụ tư vấn (gói thầu số 1, 2, 3, 4, 5)

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: là những gói thầu giá trị nhỏ (< 500 triệu đồng) theo quy định tại Điều 22 của Luật Đấu thầu và điều 54 Nghị định 63/2014/NĐ-CP thì được phép chỉ định thầu để tiết kiệm thời gian thực hiện.

+ Phương thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện phương thức đấu thầu theo quy trình chỉ định thầu rút gọn quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn (gói thầu số 6):

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Là những gói thầu giá trị nhỏ (< 500 triệu đồng) theo quy định tại Điều 22 của Luật Đấu thầu và điều 54 Nghị định 63/2014/NĐ-CP thì được phép chỉ định thầu để tiết kiệm thời gian thực hiện.

+ Phương thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện phương thức đấu thầu theo quy trình chỉ định thầu rút gọn quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Đối với gói thầu xây lắp (gói thầu số 7):

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Là gói thầu có giá trị dưới 5 tỷ đồng; tuy nhiên, để đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có năng lực tốt nhất cho việc thực hiện gói thầu, chủ đầu tư đề xuất áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước theo quy định tại Điều 20 Luật Đấu thầu; thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT.

+ Phương thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện phương thức đấu thầu Một giai đoạn một túi hồ sơ theo quy định tại Điều 64 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

e. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu

- Các gói thầu số 1; 2; 3; 4; 6, 7: Tổ chức lựa chọn nhà thầu trong tháng Quý IV/2020.

- Gói thầu số 5: Tổ chức lựa chọn nhà thầu trong tháng Quý I/2021.

g. Loại hợp đồng

Theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 62 của Luật Đấu thầu và điều 63 của Nghị định 63/2014/NĐ-CP thì các gói thầu từ số 1 đến 5 có giá trị < 20 tỷ nên áp dụng loại hợp đồng trọn gói.

h. Thời gian thực hiện hợp đồng

- Gói thầu số 4, 6, 7: 03 tháng.

- Gói thầu số 1: Từ giai đoạn thực hiện dự án đến giai đoạn hoàn thiện hồ sơ quyết toán hoàn thành.

- Gói thầu số 2: 05 ngày cho mỗi nội dung công việc.

- Gói thầu số 3: 03 ngày cho mỗi nội dung công việc.

- Gói thầu số 5: 30 ngày.

V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Không có

VI. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị (đ)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	128.630.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	13.487.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2.757.883.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		2.900.000.000
Tổng mức đầu tư của dự án		2.900.000.000

VII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích trên, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng xem xét phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng để Sở Giáo dục và Đào tạo có cơ sở thực hiện các công việc tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KH.

GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Dương

PHỤ LỤC TỜ TRÌNH

(Kèm theo Tờ trình số 119/TTr-SGD&ĐT ngày 14 tháng 10 năm 2020
của Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng)

BẢNG TÀI LIỆU KÈM THEO VĂN BẢN TRÌNH DUYỆT

STT	Nội dung	Ghi chú
1	Quyết định số 3606/QĐ-BNN-HTQT ngày 04 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn phê duyệt văn kiện Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” vay vốn Ngân hàng Thế giới	Bản chụp
2	Căn cứ Quyết định số 3102/QĐ-BNN-HTQT ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3606/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn phê duyệt văn kiện Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” vay vốn Ngân hàng Thế giới	Bản chụp
3	Căn cứ Công văn số 7194/BNN-TCTL ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc chủ trương đầu tư Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” tại 21 tỉnh, vay vốn WB	Bản chụp
4	Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao nhiệm vụ làm chủ dự án thực hiện các hợp phần của Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” vay vốn ngân hàng Thế giới;	Bản chụp
5	Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh (lần 2) Kế hoạch tổng thể thực hiện dự án: Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả”, vay vốn Ngân hàng Thế giới;	Bản chụp
6	Căn cứ Quyết định số 1979/QĐ-SXD ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Sở Xây dựng Cao Bằng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng;	Bản chụp
7	Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết kế hoạch vốn nước ngoài Dự án Chương trình “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả” năm 2020	Bản chụp
8	Căn cứ Quyết định số 794/QĐ-SGD&ĐT ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn, dự toán đầu tư xây dựng công trình: Xây mới và cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch và nhà vệ sinh các trường học thuộc huyện Hà Quảng và Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Bản chụp